

Số: 930 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 481/BC-KT1 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 02 (hai) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS, gồm các kiểu: HBC-XE2-1S; HBC-XE2-1H, do Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: Số 20 ngõ 214 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.373051206) sản xuất, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Kiểu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	HBC-XE2-1S	PDM 1976-2018
2	HBC-XE2-1H	PDM 1977-2018

Điều 3. Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hàng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2028 và thay thế Quyết định số 1487/QĐ-TĐC ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (đề b/c);
- Sở KH&CN TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



Trần Quý Giàu

Phụ lục
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 930 /QĐ- TĐC ngày 19 tháng 04 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

1. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS, kiểu: HBC-XE2-1S

Kiểu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
HBC-XE2-1S	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 50 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc);

- Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bo mạch điều khiển chính CPU ký hiệu: TSN SHANGHAI-XE Ver.LT-B224; 01 bo mạch hiển thị ký hiệu TSN SHANGHAI-XE DISPLAY BOARD Ver.LT-B112; IC chương trình ký hiệu IFYNT5101 được gắn trên bo mạch chính CPU;

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
- Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường:

- + Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc;
- + Ký hiệu: FM-1007;
- + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
- + Thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm:

- + Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc;
- + Ký hiệu: FP-1001;
- + Bơm bánh răng có tách khí, van hồi lưu, lọc đường hút, van một chiều.

7. Bộ phát xung:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất;
- Ký hiệu: ExdIIAT3;
- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

2. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS, kiểu: HABICO-XE, ký hiệu: HBC-XE2-1H

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
HBC-XE2-1H	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{\max}): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{\min}): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc);
- Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bo mạch điều khiển chính CPU ký hiệu: TSN SHANGHAI-XE Ver.LT-B224; 01 bo mạch hiển thị ký hiệu TSN SHANGHAI-XE DISPLAY BOARD Ver.LT-B112; IC chương trình ký hiệu IFYNT5101 được gắn trên bo mạch chính CPU;
- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
- Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường:
 - + Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc;
 - + Ký hiệu: FM-1007;
 - + Kiểu 4 piston đôi xứng, điều chỉnh cơ khí;
 - + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm:

+ Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc;

+ Ký hiệu: FP-1001;

+ Bơm bánh răng có tách khí, van hồi lưu, lọc đường hút, van một chiều.

7. Bộ phát xung:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất;

- Ký hiệu: ExdIIAT3;

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;

- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn không có môi nối hoặc rẽ nhánh. 



Số: 929 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 481/BC-KT1 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 02 (hai) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS, kiểu: HABICO-XE, gồm các ký hiệu: HBC-XE1-2442; HBC-XE2-2442, do Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: Số 20 ngõ 214 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.373051206) sản xuất, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	HBC-XE1-2442	PDM 1920-2019
2	HBC-XE2-2442	PDM 2779-2019

Điều 3. Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hàng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2029 và thay thế Quyết định số 1111/QĐ-TĐC ngày 06 tháng 6 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



Trần Quý Giàu

Phụ lục
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 929 /QĐ- TĐC ngày 19 tháng 04 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

1. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS, kiểu: HABICO-XE, ký hiệu: HBC-XE1-2442

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
HBC-XE1-2442	02	04	02	04	04	04

1. Phạm vi lưu lượng:
 - Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 50 L/min;
 - Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 5 L/min.
2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.
3. Cấp chính xác: 0,5.
4. Bộ chỉ thị điện tử:
 - Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc);
 - Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bo mạch điều khiển chính CPU ký hiệu: TSN SHANGHAI-XE Ver.LT-B224; 01 bo mạch hiển thị ký hiệu TSN SHANGHAI-XE DISPLAY BOARD Ver.LT-B112; IC chương trình ký hiệu IFYNT5101 được gắn trên bo mạch chính CPU;
 - Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
 - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
 - Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
 - Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.
5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.
6. Bầu lường và buồng bơm:
 - Bầu lường:
 - + Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - + Ký hiệu: FM-1007;
 - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
 - + Thẻ tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
 - Buồng bơm:
 - + Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - + Ký hiệu: FP-1001;
 - + Bơm bánh răng có tách khí, van hồi lưu, lọc đường hút, van một chiều.
7. Bộ phát xung (một trong hai loại sau):
 - a) Bộ phát xung do hãng Tatsuno (Nhật bản) sản xuất





- Ký hiệu: EK-1025;
- Số xung: 50 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

b) Bộ phát xung do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất

- Ký hiệu: ExdIIAT3;
- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

2. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS, kiểu: HABICO-XE, ký hiệu: HBC-XE2-2442

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
HBC-XE2-2442	02	04	02	04	04	04

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 50 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc);

- Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bo mạch điều khiển chính CPU ký hiệu: TSN SHANGHAI-XE Ver.LT-B224; 01 bo mạch hiển thị ký hiệu TSN SHANGHAI-XE DISPLAY BOARD Ver.LT-B112; IC chương trình ký hiệu IFYNT5101 được gắn trên bo mạch chính CPU;

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
- Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường:
 - + Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc;
 - + Ký hiệu: FM-1007;
 - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;

- + Thể tích vòng quay trực bầu lờng: 0,5 L/1 vòng quay.
- Buồng bơm:
 - + Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc;
 - + Ký hiệu: FP-1001;
 - + Bơm bánh răng có tách khí, van hồi lưu, lọc đường hút, van một chiều.

7. Bộ phát xung:

- Bộ phát xung do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất;
- Ký hiệu: ExdIIAT3;
- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.



Số: 928 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 481/BC-KT1 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 02 (hai) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS, kiểu: HABICO-XE, gồm các ký hiệu: HBC-XE1S; HBC-XE1H, do Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: Số 20 ngõ 214 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.373051206) sản xuất, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	HBC-XE1S	PDM 2551-2016
2	HBC-XE1H	PDM 2552-2016

Điều 3. Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hàng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 10 năm 2026 và thay thế Quyết định số 1067/QĐ-TĐC ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (đề b/c);
- Sở KH&CN TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



Trần Quý Giàu

Phụ lục
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 928 /QĐ- TĐC ngày 19 tháng 04 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

1. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS, kiểu: HABICO-XE, ký hiệu: HBC-XE1S

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
HBC-XE1S	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc);

- Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bo mạch điều khiển chính CPU ký hiệu: TSN SHANGHAI-XE Ver.LT-B224; 01 bo mạch hiển thị ký hiệu TSN SHANGHAI-XE DISPLAY BOARD Ver.LT-B112; IC chương trình ký hiệu IFYNT5101 được gắn trên bo mạch chính CPU;

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
- Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường:

+ Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;

+ Ký hiệu: FM-1007;

+ Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;

+ Thẻ tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm:

+ Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;

+ Ký hiệu: FP-1001;

+ Bơm bánh răng có tách khí, van hồi lưu, lọc đường hút, van một chiều.

7. Bộ phát xung (một trong hai loại sau):

a) Bộ phát xung do hãng Tatsuno (Nhật bản) sản xuất





- Ký hiệu: EK-1025;
- Số xung: 50 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

b) Bộ phát xung do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất

- Ký hiệu: ExdIIAT3;
- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

2. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS, kiểu: HABICO-XE, ký hiệu: HBC-XE1H

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
HBC-XE1H	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{\max}): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{\min}): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc);

- Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bo mạch điều khiển chính CPU ký hiệu: TSN SHANGHAI-XE Ver.LT-B224; 01 bo mạch hiển thị ký hiệu TSN SHANGHAI-XE DISPLAY BOARD Ver.LT-B112; IC chương trình ký hiệu IFYNT5101 được gắn trên bo mạch chính CPU;

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
- Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường:
 - + Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - + Ký hiệu: FM-1007;
 - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;

- + Thể tích vòng quay trực bầu lờng: 0,5 L/1 vòng quay.
- Buồng bơm:
 - + Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - + Ký hiệu: FP-1001;
 - + Bơm bánh răng có tách khí, van hồi lưu, lọc đường hút, van một chiều.
- 7. Bộ phát xung (một trong hai loại sau):
 - a) Bộ phát xung do hãng Tatsuno (Nhật bản) sản xuất
 - Ký hiệu: EK-1025;
 - Số xung: 50 xung/1 vòng quay;
 - Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.
 - b) Bộ phát xung do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất
 - Ký hiệu: ExdIIAT3;
 - Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
 - Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.



Số: 924 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 483/BC-KT1 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu WDB24443, hãng Korea Tatsuno Co., Ltd. (Hàn Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: Số 20 ngõ 214 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; ĐT: 024. 373051206) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu PDM 671-2019.

Điều 3. Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hàng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 3 năm 2029 và thay thế Quyết định số 436/QĐ-TĐC ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



Trần Quý Giàu

Phụ lục
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 924 /QĐ- TĐC ngày 19 tháng 04 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu WDB24443, hãng Korea Tatsuno Co., Ltd. (Hàn Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS

Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
02	04	02	04	04	04

- Phạm vi lưu lượng:
 - Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 50 L/min;
 - Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 5 L/min.
- Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.
- Cấp chính xác: 0,5.
- Bộ chỉ thị điện tử:
 - Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật bản) sản xuất;
 - Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bo mạch chính ký hiệu EP-1626, EP-1627; IC chương trình ký hiệu M27C4001 được gắn trên bo mạch chính;
 - Bo mạch hiển thị số ký hiệu EP-1631 do hãng Tatsuno (Nhật bản) sản xuất;
 - Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
 - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 06 số: (0÷999 999) Đ;
 - Dải hiển thị số lít một lần bơm 06 số: (0,000÷999,999) L;
 - Hiển thị đơn giá 04 số: (0÷9999) Đ/L;
- Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.
- Bầu lường và buồng bơm:
 - Bầu lường:
 - + Ký hiệu: FM-1007, do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
 - + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
 - Buồng bơm:
 - + Ký hiệu: FP-1001, do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - + Kiểu bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều.
- Bộ phát xung:
 - Ký hiệu: EK-1025 do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
 - Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU là cấp liên không có mối nối hoặc rẽ nhánh.





Số: 927 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 482/BC-KT1 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu EnE Korea, hãng Korea EnE Co., Ltd. (Hàn Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: Số 20 ngõ 214 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; ĐT: 024. 373051206) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo HABIMEX-VPTS, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu PDM 1102-2014.

(Chữ ký)

(Chữ ký)

Điều 3. Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hàng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 12 năm 2024 và thay thế Quyết định số 1068/QĐ-TĐC ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



Trần Quý Giàu

Phụ lục

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 927 /QĐ- TĐC ngày 19 tháng 04 năm 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu EnE Korea, hãng Korea EnE Co., Ltd. (Hàn Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo HABIMEX-VPTS

Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 85 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Bộ chỉ thị điện tử gồm: bo mạch chính hiệu EnE ký hiệu V8E OD-101-8610D SYMB, hãng Korea EnE Co., Ltd. (Hàn Quốc) sản xuất. IC chương trình ký hiệu ACTEL được gắn trên bo mạch chính;

- Bo mạch hiển thị ký hiệu OD 101 8569, hãng Korea Tatsuno Co., Ltd. (Hàn Quốc) sản xuất;

- Hiển thị dạng LCD;

- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 07 số: (0 ÷ 9 999 999) Đ;

- Dải hiển thị số lít một lần bơm 07 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;

- Hiển thị đơn giá 05 số: (0 ÷ 99999) Đ/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường:

+ Cơ sở sản xuất: hãng Korea Tatsuno Co.,Ltd (Hàn Quốc) sản xuất;

+ Ký hiệu: KGM-01;

+ Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;

+ Thẻ tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm:

+ Cơ sở sản xuất: hãng Korea Tatsuno Co.,Ltd (Hàn Quốc) sản xuất;

+ Ký hiệu: KGP-01.

7. Bộ phát xung:

- Cơ sở sản xuất: hãng Korea Tatsuno Co.,Ltd (Hàn Quốc) sản xuất;

- Ký hiệu: EnE;

- Số xung: 50 xung/1 vòng quay;

- Cấp truyền tín hiệu xung lên bo mạch chính không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

Số: 925 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 483/BC-KT1 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu GDA2222, hãng Korea Tatsuno Co., Ltd. (Hàn Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: Số 20 ngõ 214 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; ĐT: 024. 373051206) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu PDM 2072-2019.





Điều 3. Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hàng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 5 năm 2029 và thay thế Quyết định số 869/QĐ-TĐC ngày 10 tháng 5 năm 2019 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



Trần Quý Giàu

Phụ lục
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 925 /QĐ- TĐC ngày 19 tháng 04 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu GDA2222, hãng Korea Tatsuno Co., Ltd. (Hàn Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS

Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
01	04	02	02	02	02

1. Phạm vi lưu lượng:
 - Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 80 L/min;
 - Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 5 L/min.
2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.
3. Cấp chính xác: 0,5.
4. Bộ chỉ thị điện tử:
 - Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật bản) sản xuất;
 - Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bo mạch chính ký hiệu EP-1626, EP-1627; IC chương trình ký hiệu M27C4001 được gắn trên bo mạch chính;
 - Bo mạch hiển thị số ký hiệu EP-1631 do hãng Tatsuno (Nhật bản) sản xuất;
 - Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
 - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 06 số: (0 ÷ 999 999) Đ;
 - Dải hiển thị số lít một lần bơm 06 số: (0,000 ÷ 999,999) L;
 - Hiển thị đơn giá 04 số: (0 ÷ 9999) Đ/L;
5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.
6. Bầu lường và buồng bơm:
 - Bầu lường:
 - + Ký hiệu: FM-1007, do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
 - + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
 - Buồng bơm:
 - + Ký hiệu: FP-1001, do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - + Kiểu bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều.
7. Bộ phát xung:
 - Ký hiệu: EK-1025 do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
 - Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU là cấp liên không có mối nối hoặc rẽ nhánh.





Số: 926 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 483/BC-KT1 ngày 16 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn hiệu lực của Quyết định phê duyệt số 1066/QĐ-TĐC ngày 27 tháng 6 năm 2018 về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo đối với 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu GDA2222, hãng Korea Tatsuno Co., Ltd. (Hàn Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: Số 20 ngõ 214 đường Phú Diễn, phường Phú Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; ĐT: 024. 373051206) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.





Điều 2. Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu PDM 1469-2018.

Điều 3. Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.
2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2028 và thay thế Quyết định số 1066/QĐ-TĐC ngày 27 tháng 6 năm 2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP. Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TU. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



Trần Quý Giàu

Phụ lục
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 926 /QĐ- TĐC ngày 19 tháng 04 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu GDA2222, hãng Korea Tatsuno Co., Ltd. (Hàn Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Thương mại và Xuất nhập khẩu Hải Bình nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HABIMEX-IGAS, EGAS CONTROLLER, HABIMEX-VPTS, HABIMEX-ATGAS

Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:
 - Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 80 L/min;
 - Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 5 L/min.
2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.
3. Cấp chính xác: 0,5.
4. Bộ chỉ thị điện tử:
 - Cơ sở sản xuất: hãng Tatsuno (Nhật bản) sản xuất;
 - Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bo mạch chính ký hiệu EP-1628 REV.2; IC chương trình ký hiệu M27C4001 được gắn trên bo mạch chính;
 - Bo mạch hiển thị số ký hiệu EP-1631 REV.2 do hãng Tatsuno (Hàn Quốc) sản xuất;
 - Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
 - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 06 số: (0 ÷ 999 999) Đ;
 - Dải hiển thị số lít một lần bơm 06 số: (0,000 ÷ 999,999) L;
 - Hiển thị đơn giá 04 số: (0 ÷ 9999) Đ/L;
5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.
6. Bầu lường và buồng bơm:
 - Bầu lường:
 - + Ký hiệu: FM-1007, do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
 - + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
 - Buồng bơm:
 - + Ký hiệu: FP-1001, do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - + Kiểu bơm bánh răng, có tách khí, lọc đường hút, hồi lưu 1 chiều.
7. Bộ phát xung:
 - Ký hiệu: EK-1025 do hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất;
 - Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
 - Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU là cấp liên không có mối nối hoặc rẽ nhánh.